

Số: **945**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **16** tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư và thông tin, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2019, định hướng đến năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 86/2009/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành Danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017-2018 và định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 775/SKHĐT-XTĐT ngày 02 tháng 4 năm 2018 về việc công bố thông tin dự án Cơ sở chế biến thủy, hải sản tại xã Hải Dương; Công văn số 838/SKHĐT-XTĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 về việc công bố thông tin dự án Trang trại chăn nuôi heo ứng dụng công nghệ cao tại xã Hương Bình; Công văn số 846/SKHĐT-XTĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 về việc công bố thông tin các Khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại phường Hương An, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư và công bố thông tin các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2019, định hướng đến năm 2020 (*phụ lục bổ sung danh mục và thông tin các dự án công bố, kêu gọi đầu tư đính kèm*).

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương liên quan có trách nhiệm đăng tải thông tin các dự án được phê duyệt trên Cổng Thông tin điện tử thuộc đơn vị quản lý.



Điều 3. Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà rà soát hiện trạng, quy hoạch sử dụng đất thuộc phạm vi nghiên cứu đầu tư các dự án, thực hiện điều chỉnh các quy hoạch có liên quan đối với các khu đất kêu gọi đầu tư phù hợp với mục tiêu và quy mô của dự án; cập nhật các khu đất nghiên cứu thực hiện dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2019.

Điều 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà và các cơ quan liên quan căn cứ thông tin dự án được phê duyệt, tổ chức kêu gọi các nhà đầu tư tham gia nghiên cứu và thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà; Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và các CV: TH, TC, DN, ĐC, TN, XD;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ



BỘ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ
CỦA TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NĂM 2019 ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 945 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

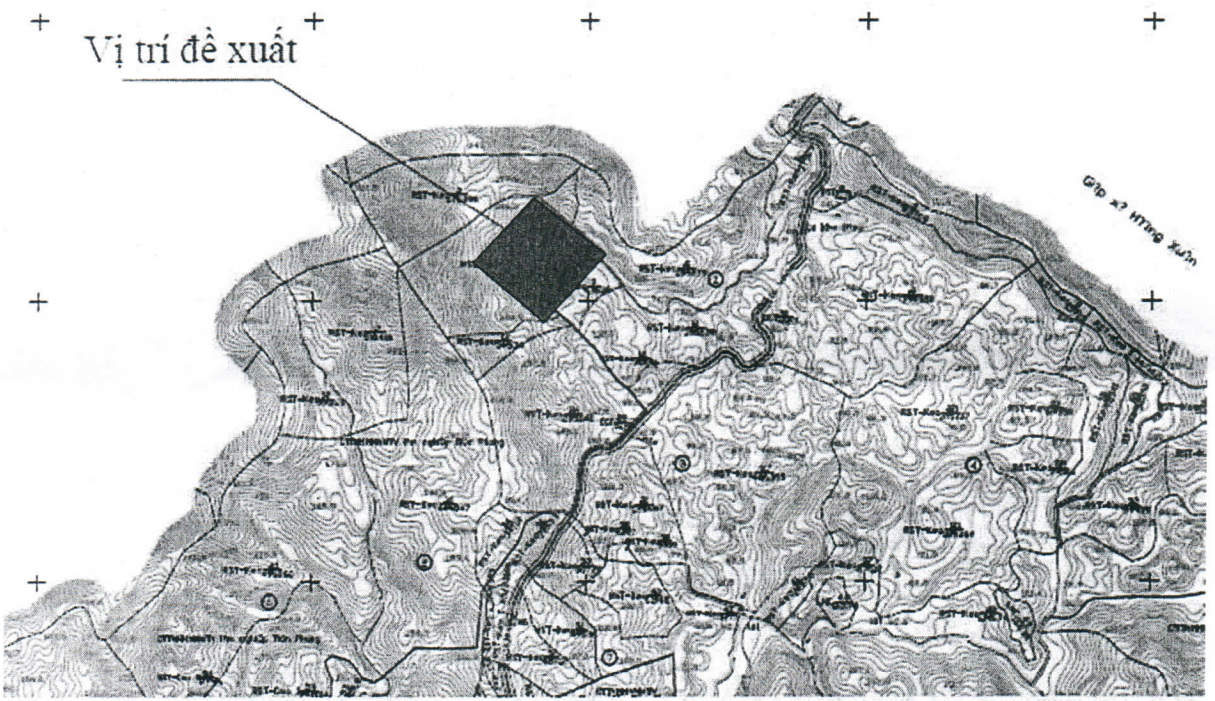
TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Mục tiêu	Quy mô dự án	Hình thức đầu tư
1	Trang trại chăn nuôi heo ứng dụng công nghệ cao	Xã Hương Bình, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế	- Xây dựng tổ hợp các công trình phục vụ chăn nuôi với quy mô 12.000 con heo. - Quy trình chăn nuôi và hệ thống xử lý phân, nước thải theo Quy chuẩn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Khoảng 10-15ha	Đầu tư trong nước hoặc nước ngoài, sau 30 ngày công bố, nếu chỉ có 01 nhà đầu tư quan tâm, thực hiện cấp quyết định chủ trương đầu tư theo quy định; nếu có 02 nhà đầu tư trở lên đăng ký, thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định
2	Khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao	Phường Hương An, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế	Cung cấp nguồn rau quả sạch đảm bảo an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng, Cung ứng vào các chuỗi phân phối khó tính như siêu thị, nhà hàng, khách sạn... tại thành phố Huế và hướng đến mở rộng sản phẩm ra thị trường ngoại tỉnh và xuất khẩu	Khoảng 2,2ha	Đầu tư trong nước hoặc nước ngoài, sau 30 ngày công bố, nếu chỉ có 01 nhà đầu tư quan tâm, thực hiện cấp quyết định chủ trương đầu tư theo quy định; nếu có 02 nhà đầu tư trở lên đăng ký, thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định
3	Cơ sở chế biến thủy hải sản	Thái Dương Hạ, xã Hải Dương, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế	-Thu mua nguyên liệu thủy sản khai thác từ vùng biển và đầm phá thị xã Hương Trà. - Chế biến thủy sản phục vụ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.	Khoảng 0,17ha	Đầu tư trong nước hoặc nước ngoài, sau 30 ngày công bố, nếu chỉ có 01 nhà đầu tư quan tâm, thực hiện cấp quyết định chủ trương đầu tư theo quy định; nếu có 02 nhà đầu tư trở lên đăng ký, thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định



DỰ ÁN TRANG TRẠI CHĂN NUÔI HEO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TẠI XÃ HƯƠNG BÌNH, THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ

1. Tên dự án: Dự án Trang trại chăn nuôi heo ứng dụng công nghệ cao tại xã Hương Bình, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Địa điểm: Khu đất thuộc khu vực Núi Thông Cùn, thôn Hương Sơn, xã Hương Bình, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nằm trong khu vực rừng trồng hiện đang thuộc Công ty TNHH Nhà nước 1 Thành viên Lâm nghiệp Tiên Phong quản lý.



Bản đồ vị trí khu đất nghiên cứu đầu tư

3. Diện tích: Khoảng 10-15 ha (ranh giới và diện tích cụ thể sẽ được xác định trên cơ sở quy hoạch được phê duyệt).

4. Hiện trạng:

- Hiện trạng là đất trồng rừng sản xuất do Công ty TNHH Nhà nước 1 Thành viên Lâm nghiệp Tiên Phong quản lý. Dự kiến chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 3 tỷ đồng. Đơn giá thuê đất tạm tính trả tiền một lần cho 50 năm là 5,9 tỷ.

5. Mục tiêu: Xây dựng tổ hợp các công trình phục vụ chăn nuôi với quy mô 12.000 con heo trong phạm vi diện tích khoảng 10-15ha, có tường rào ngăn cách và cách ly sát khuẩn. Quy trình chăn nuôi và hệ thống xử lý phân, nước thải theo Quy chuẩn của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quy định hiện hành.

6. Sự thuận lợi của khu đất dự án:

- Trong khu vực dự án chủ yếu là đất trồng rừng sản xuất, việc bồi thường và giải phóng mặt bằng thuận lợi.

- Dự án nằm trong khu vực đồi núi, tuy nhiên, độ dốc cục bộ thấp, thuận lợi trong việc xây dựng trang trại.

- Vị trí khu đất cách trung tâm thị xã Hương Trà khoảng 12 km, cách thành phố Huế về phía Tây khoảng 35 km, cách Quốc lộ 49A khoảng 15 km, cách Tỉnh lộ 16 khoảng 500 m, xa khu dân cư trong khu vực, đảm bảo các tiêu chuẩn về khoảng cách của trang trại chăn nuôi tập trung.

7. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Sau 30 ngày công bố, nếu chỉ có 01 nhà đầu tư quan tâm, thực hiện cấp quyết định chủ trương đầu tư theo quy định; nếu có từ 02 nhà đầu tư trở lên đăng ký, tiến hành lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định.

8. Hình thức đầu tư: Đầu tư trong nước hoặc đầu tư trực tiếp nước ngoài.

9. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Ngoài các điều kiện, quy định chung về điều kiện đăng ký nghiên cứu, đầu tư phù hợp với các quy định hiện hành, nhà đầu tư đăng ký nghiên cứu, đầu tư dự án phải đảm bảo các tiêu chí như sau:

9.1. Quy mô, tính chất dự án: Theo bố trí mặt bằng phân khu chức năng hoặc quy hoạch được phê duyệt, dự án đảm bảo các phân khu tối thiểu như sau:

- Khu chuồng trại chăn nuôi: Xây dựng khu chuồng trại đạt công suất 12.000 con.

- Khu điều hành và phụ trợ tối thiểu phải có các hạng mục sau: khu nhà ở công nhân, khu kỹ thuật, khu sát trùng xe, nhà bảo vệ, trạm điện hạ thế, hồ xử lý nước thải, hồ biogas, hồ chứa nước hoàn chỉnh, đảm bảo các yêu cầu theo Quy chuẩn của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quy định hiện hành.

- Hạ tầng cơ sở tối thiểu phải có các hạng mục: Hạ tầng giao thông, hạ tầng thủy lợi, trạm bơm.

9.2. Tổng mức đầu tư dự án: Tối thiểu 50 tỷ đồng (chưa kể tiền thuê đất).

9.3. Tiến độ thực hiện dự án: Tối đa 02 năm kể từ khi được thuê đất.

9.4. Thời hạn thuê đất: Tối đa 50 năm.

9.5. Hình thức nộp tiền thuê đất: Hàng năm/một lần.

9.6. Về năng lực tài chính của nhà đầu tư:

9.6.1. Nhà đầu tư có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng vốn đầu tư dự án, cam kết chứng minh nguồn vốn này chưa được sử dụng để chứng minh năng lực tài chính cho các dự án khác. Trường hợp tại cùng một thời điểm, nhà đầu tư tham gia nhiều dự án thì phải đảm bảo tổng số vốn chủ sở hữu đáp ứng đủ cho toàn bộ số vốn chủ sở hữu nhà đầu tư cam kết thực hiện cho tất cả các dự án theo quy định.

- Việc xem xét năng lực tài chính của nhà đầu tư được thực hiện trên cơ sở báo cáo giải trình năng lực tài chính của nhà đầu tư, đính kèm tài liệu chứng minh theo quy định của Luật Đầu tư (Bản sao có chứng thực Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư hoặc báo cáo tài chính có kiểm toán đối với nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định phải nộp báo cáo có kiểm toán độc lập).

- Nhà đầu tư có cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại ngoài vốn chủ sở hữu thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư.

* Đối với doanh nghiệp ngoài địa phương được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, khuyến khích thành lập doanh nghiệp tại địa phương để thực hiện dự án.

9.6.2 Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới tại địa phương (dưới 01 năm) để thực hiện dự án (chỉ áp dụng cho dự án thứ nhất): Có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư đối với dự án; vốn thuộc sở hữu của mình chứng minh bằng vốn điều lệ thực góp bằng tiền đến thời điểm báo cáo.

- Nhà đầu tư có cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại ngoài vốn chủ sở hữu thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư.

9.7. Tính khả thi, hiệu quả kinh tế của dự án: Dự án phải thể hiện tính hiệu quả kinh tế - xã hội (giải quyết việc làm cho lao động, nộp ngân sách, các chỉ số kinh tế hiệu quả, hiệu quả sử dụng đất cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, bảo đảm vệ sinh môi trường và các vấn đề liên quan khác theo quy định).

9.8. Năng lực, kinh nghiệm đầu tư:

- Nhà đầu tư đã hoàn thành thiếu 01 dự án chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao có tổng mức đầu tư tối thiểu 50 tỷ đồng.

- Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới tại địa phương (dưới 01 năm) để thực hiện dự án, yêu cầu: Có cổ đông hoặc nhóm cổ đông đối với công ty cổ phần, thành viên góp vốn hoặc nhóm thành viên góp vốn đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc có chủ sở hữu đối với công ty TNHH một thành viên đáp ứng đồng thời yêu cầu:

+ Nhà đầu tư đã hoàn thành thiếu 01 dự án chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao có tổng mức đầu tư tối thiểu 50 tỷ đồng.

+ Sở hữu phần vốn góp chiếm tối thiểu trên 50% vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án.

9.9. Điều kiện không vi phạm pháp luật đất đai: Nhà đầu tư thực hiện dự án không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp nhà đầu tư đang sử dụng đất do Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư khác theo quy định tại Khoản 3, Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

10. Quy hoạch:

Theo Quy hoạch xây dựng nông thôn mới, khu vực dự kiến thực hiện dự án có chức năng sử dụng đất là đất rừng sản xuất. Trước khi cấp phép đầu tư, căn cứ vào đề xuất của nhà đầu tư, UBND thị xã Hương Trà sẽ xem xét điều chỉnh quy hoạch theo quy định.

11. Thông tin liên hệ:

Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp

Sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên Huế

Địa chỉ: 07 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế

Số điện thoại: +84 234 3855501/3938824/3938825

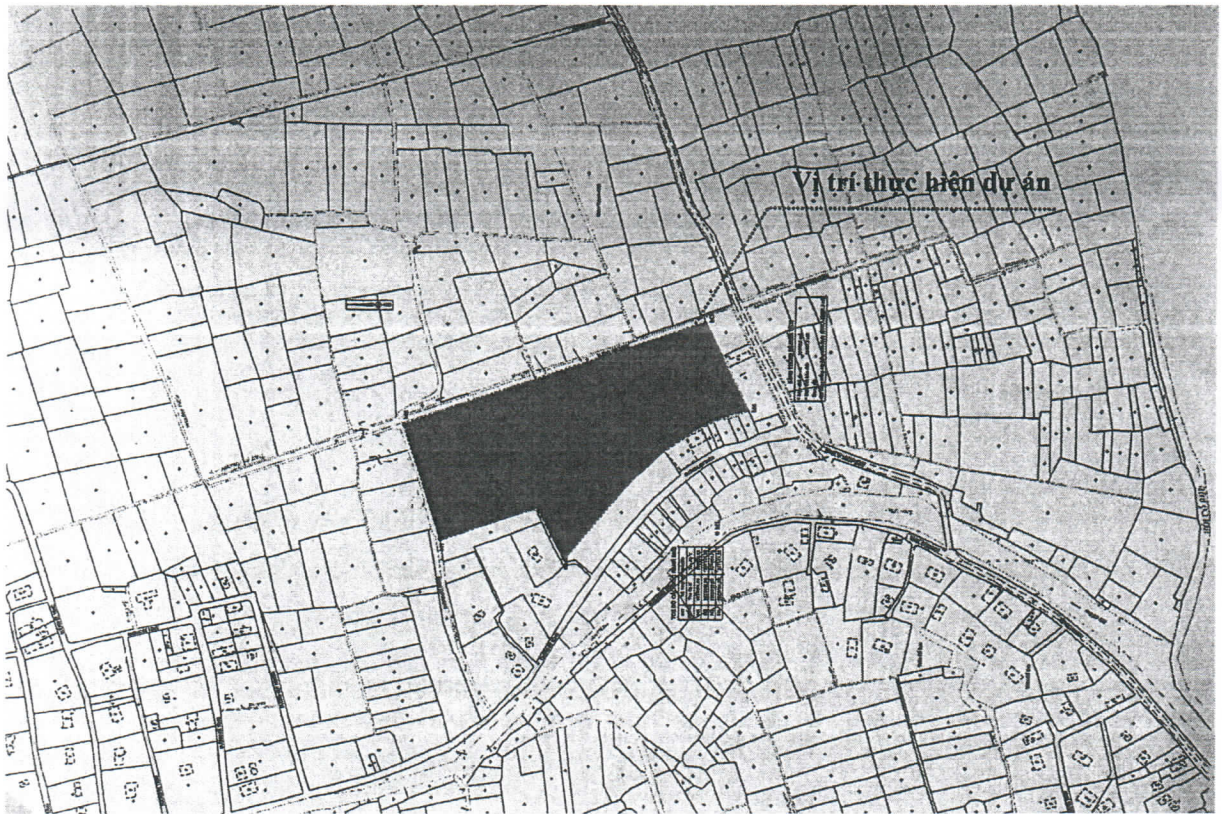
Email: ipa.skhdt@thuathienhue.gov.vn



THÔNG TIN DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ

DỰ ÁN KHU SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TẠI PHƯỜNG HƯƠNG AN, THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ

1. **Tên dự án:** Khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.
2. **Địa điểm:** Khu đất thực hiện dự án thuộc tổ dân phố Cổ Bưu, phường Hương An, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Phạm vi ranh giới như sau:
 - Phía Tây: giáp khu quy hoạch phân lô đất ở;
 - Phía Bắc: giáp đất trồng cây hàng năm;
 - Phía Đông: giáp đường giao thông nội đồng;
 - Phía Nam: giáp khu quy hoạch phân lô đất ở.



Vị trí khu đất kêu gọi đầu tư

3. **Diện tích:** Khoảng 2,2 ha.
4. **Hiện trạng khu đất:** Khu đất này trước đây Tập đoàn Vingroup đề nghị thực hiện dự án đầu tư xây dựng Trung tâm đào tạo, chuyển giao công nghệ nông nghiệp và thu mua nông sản VinEco và đã được UBND tỉnh chấp thuận

chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 05/8/2016. UBND thị xã Hương Trà đã phê duyệt giá trị bồi thường, GPMB theo Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 12/04/2017 với giá trị là 523.180.000 đồng. Tuy nhiên, do nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan, Tập đoàn VinGroup đã có Công văn số 594/2017/CV-VINECO-PTDA ngày 02/8/2017 đề nghị dừng triển khai thực hiện dự án tại vị trí này, hiện tại khu đất do UBND phường Hương An quản lý.

5. Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đảm bảo tính bền vững, khai thác hiệu quả nguồn quỹ đất.

- Cung cấp nguồn rau quả sạch đảm bảo an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng, cung ứng vào các chuỗi phân phối khó tính như siêu thị, nhà hàng, khách sạn... tại thành phố Huế và hướng đến mở rộng sản phẩm ra thị trường ngoài tỉnh và xuất khẩu ...

- Hình thành mô hình điểm trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, là mô hình tham quan, học tập cho các đơn vị, cá nhân trong toàn tỉnh để hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

6. Các yếu tố thuận lợi của khu đất dự án: Vị trí khu đất dự án đã hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng nên việc triển khai thực hiện dự án sẽ rất thuận lợi.

- Dự án có vị trí địa lý thuận lợi về giao thông: có đường bê tông nhựa, cách trung tâm thành phố Huế khoảng 05km, gần đường QL 1A, gần các vùng trồng nguyên liệu, thuận tiện cho việc vận chuyển và trao đổi hàng hóa với các vùng lân cận để cung ứng, phân phối.

- Xung quanh là khu vực sản xuất hoa màu của các hộ dân, là điều kiện thuận lợi để bà con tham quan, học hỏi kinh nghiệm để ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

- Dự án sau khi triển khai sẽ có tính liên kết với địa bàn các xã, phường có thể mạnh về nông nghiệp tạo thành chuỗi sản phẩm về nông nghiệp đặc sắc cung ứng cho thị trường trong khu vực.

7. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Sau 30 ngày công bố, nếu chỉ có 01 nhà đầu tư quan tâm, thực hiện cấp quyết định chủ trương đầu tư theo quy định;

nếu có 02 nhà đầu tư trở lên đăng ký, thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định.

8. Hình thức đầu tư: đầu tư trong nước hoặc đầu tư trực tiếp nước ngoài.

9. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Ngoài các điều kiện, quy định chung về điều kiện đăng ký nghiên cứu, đầu tư phù hợp với các quy định hiện hành, nhà đầu tư đăng ký nghiên cứu, đầu tư dự án phải đảm bảo các tiêu chí như sau:

9.1. Quy mô, tính chất dự án: Theo bố trí tổng mặt bằng phân khu chức năng hoặc quy hoạch được phê duyệt. Dự án đảm bảo các phân khu tối thiểu như sau:

- Xây dựng khu nhà kính có ứng dụng các quy trình công nghệ tiên tiến, hiện đại.

- Xây dựng khu nhà màng trồng các loại củ, quả và rau ăn lá khác.

- Xây dựng các công trình phụ trợ khác như: Nhà xưởng, khu xử lý, sơ chế, đóng gói, khu xử lý phân vi sinh ...

9.2. Tổng mức đầu tư dự án: Tối thiểu 10 tỷ đồng (chưa kể tiền thuê đất).

9.3. Tiến độ thực hiện dự án: Tối đa 01 năm kể từ khi được thuê đất.

9.4. Thời gian thuê đất: Tối đa 30 năm.

9.5. Hình thức nộp tiền thuê đất: hàng năm/một lần.

9.6. Năng lực tài chính của nhà đầu tư:

9.6.1. Nhà đầu tư có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng vốn đầu tư dự án, cam kết chứng minh nguồn vốn này chưa được sử dụng để chứng minh năng lực tài chính cho các dự án khác. Trường hợp tại cùng một thời điểm, nhà đầu tư tham gia nhiều dự án thì phải đảm bảo tổng số vốn chủ sở hữu đáp ứng đủ cho toàn bộ số vốn chủ sở hữu nhà đầu tư cam kết thực hiện cho tất cả các dự án theo quy định.

- Việc xem xét năng lực tài chính của nhà đầu tư được thực hiện trên cơ sở báo cáo giải trình năng lực tài chính của nhà đầu tư, đính kèm tài liệu chứng minh theo quy định của Luật Đầu tư (Bản sao có chứng thực Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư hoặc báo cáo tài chính có kiểm toán đối với nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định phải nộp báo cáo có kiểm toán độc lập).

- Nhà đầu tư có cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại ngoài vốn chủ sở hữu thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư theo quy định.

* Đối với doanh nghiệp ngoài địa phương đã được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, khuyến khích thành lập doanh nghiệp tại địa phương để quản lý vận hành, khai thác và thực hiện các nghĩa vụ với địa phương sau khi dự án hoàn thành.

9.6.2 Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới tại địa phương (dưới 01 năm) để thực hiện dự án (chỉ áp dụng cho dự án thứ nhất): Có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư đối với dự án; vốn thuộc sở hữu của mình chứng minh bằng vốn điều lệ thực góp bằng tiền đến thời điểm báo cáo.

- Nhà đầu tư có cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại ngoài vốn chủ sở hữu thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư theo quy định.

9.7. Tính khả thi, hiệu quả kinh tế của dự án: Dự án phải thể hiện tính hiệu quả kinh tế - xã hội (giải quyết việc làm cho lao động, nộp ngân sách, các chỉ số kinh tế hiệu quả, hiệu quả sử dụng đất cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, môi trường và các vấn đề liên quan khác theo quy định).

9.8. Năng lực, kinh nghiệm đầu tư:

- Nhà đầu tư đã hoặc đang nghiên cứu, liên doanh liên kết hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, trồng trọt.

- Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới tại địa phương (dưới 01 năm) để thực hiện dự án, yêu cầu: Có cổ đông hoặc nhóm cổ đông đối với công ty cổ phần, thành viên góp vốn hoặc nhóm thành viên góp vốn đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc có chủ sở hữu đối với công ty TNHH một thành viên đáp ứng đồng thời yêu cầu:

+ Đã hoặc đang nghiên cứu, liên doanh liên kết hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, trồng trọt.

+ Sở hữu phần vốn góp chiếm tối thiểu trên 50% vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án.

9.9. Điều kiện không vi phạm pháp luật đất đai: Nhà đầu tư thực hiện dự án không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp nhà đầu tư đang sử dụng đất do Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư khác theo quy định tại Khoản 3, Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

10. Quy hoạch:

Đối chiếu với đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Huế đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 06/5/2014, khu vực nói trên có chức năng là đất sản xuất nông nghiệp.

11. Thông tin liên hệ:

Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp

Sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên Huế

Địa chỉ: 07 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế

Số điện thoại: +84 234 3855501/3938824/3938825

Email: ipa.skhdt@thuathienhue.gov.vn



THÔNG TIN KÊU GỌI ĐẦU TƯ DỰ ÁN CƠ SỞ CHẾ BIẾN THỦY SẢN, HẢI SẢN TẠI XÃ HẢI DƯƠNG, THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ

1. **Tên dự án:** Dự án cơ sở chế biến thủy hải sản tại xã Hải Dương, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. **Địa điểm:** Khu đất thực hiện dự án thuộc khu quy hoạch sản xuất Tiểu thủ công nghiệp – Làng nghề Thái Dương Hạ, xã Hải Dương, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Phạm vi ranh giới như sau:

- Phía Tây Nam: giáp đường bê tông thôn Thái Dương Hạ Nam;
- Phía Đông Bắc: giáp mặt nước hồ nuôi trồng thủy sản;
- Phía Tây Bắc: giáp đường bê tông thôn Thái Dương Hạ Nam;
- Phía Đông Nam: giáp mặt nước nuôi trồng thủy sản.



Bản đồ mặt bằng hiện trạng sử dụng đất

3. Diện tích: Khoảng 1.713,2 m² (bao gồm đất và tài sản trên đất (cây dương liễu) do UBND xã Hải Dương quản lý).

4. Hiện trạng khu đất: Khu đất dự án hiện trạng là đất bằng chưa sử dụng (có một số cây dương liễu) do UBND xã Hải Dương quản lý. Vị trí thực hiện dự án có quy hoạch là đất cơ sở sản xuất kinh doanh được UBND thị xã Hương Trà phê duyệt tại Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hải Dương thị xã Hương Trà đến năm 2020.

5. Mục tiêu đầu tư:

- Thu mua nguyên liệu thủy sản khai thác từ vùng biển và đầm phá thị xã Hương Trà.

- Chế biến thủy sản phục vụ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.

6. Sự thuận lợi của khu đất dự án: Khu vực dự án chủ yếu là đất bằng chưa sử dụng và có một số ít cây dương liễu nên việc bồi thường và giải phóng mặt bằng thuận lợi.

- Dự án có vị trí địa lý thuận lợi gần nguồn cung cấp thủy hải sản, cách cảng Cá Thuận An khoảng 06 km, cách trung tâm Thành Phố Huế khoảng 19 km nên thuận tiện cho việc vận chuyển và trao đổi hàng hóa với các vùng lân cận.

7. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

8. Hình thức đầu tư: đầu tư trong nước hoặc đầu tư trực tiếp nước ngoài.

9. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Ngoài các điều kiện, quy định chung về điều kiện đăng ký nghiên cứu, đầu tư phù hợp với các quy định hiện hành, nhà đầu tư đăng ký nghiên cứu, đầu tư dự án phải đảm bảo các tiêu chí như sau:

9.1. Quy mô, tính chất dự án: Theo bố trí tổng mặt bằng phân khu chức năng hoặc quy hoạch được phê duyệt. Dự án đảm bảo các phân khu tối thiểu như sau:

- Khu xưởng sản xuất, nhà kho nguyên liệu và thành phẩm.

- Khu văn phòng điều hành công ty, nhà ăn ở công nhân, hệ thống xử lý nước thải.

- Hạ tầng cơ sở tường rào, sân, đường nội bộ, mương thoát nước..

9.2. Tổng mức đầu tư dự án: Tối thiểu 5 tỷ đồng (chưa kể tiền thuê đất).

9.3. Tiến độ thực hiện dự án: Tối đa 02 năm kể từ khi được thuê đất.

9.4. Thời gian thuê đất: Tối đa 30 năm.

9.5. Hình thức nộp tiền thuê đất: hàng năm/một lần.

9.6. Năng lực tài chính của nhà đầu tư:

9.6.1. Nhà đầu tư có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng vốn đầu tư dự án, cam kết chứng minh nguồn vốn này chưa được sử dụng để chứng minh năng lực tài chính cho các dự án khác. Trường hợp tại cùng một thời điểm, nhà đầu tư tham gia nhiều dự án thì phải đảm bảo tổng số vốn chủ sở hữu đáp ứng đủ cho toàn bộ số vốn chủ sở hữu nhà đầu tư cam kết thực hiện cho tất cả các dự án theo quy định.

- Việc xem xét năng lực tài chính của nhà đầu tư được thực hiện trên cơ sở báo cáo giải trình năng lực tài chính của nhà đầu tư, đính kèm tài liệu chứng minh theo quy định của Luật Đầu tư (Bản sao có chứng thực Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư hoặc báo cáo tài chính có kiểm toán đối với nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định phải nộp báo cáo có kiểm toán độc lập).

- Nhà đầu tư có cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại ngoài vốn chủ sở hữu thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư.

* Đối với doanh nghiệp ngoài địa phương đã được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, khuyến khích thành lập doanh nghiệp tại địa phương để quản lý vận hành, khai thác và thực hiện các nghĩa vụ với địa phương sau khi dự án hoàn thành.

9.6.2 Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới tại địa phương (dưới 01 năm) để thực hiện dự án (chỉ áp dụng cho dự án thứ nhất): Có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư đối với dự án; vốn thuộc sở hữu của mình chứng minh bằng vốn điều lệ thực góp bằng tiền đến thời điểm báo cáo.

- Nhà đầu tư có cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại ngoài vốn chủ sở hữu thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư.

9.7. Tính khả thi, hiệu quả kinh tế của dự án: Dự án phải thể hiện tính hiệu quả kinh tế - xã hội (giải quyết việc làm cho lao động, nộp ngân sách, các chỉ số kinh tế hiệu quả, hiệu quả sử dụng đất cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, môi trường và các vấn đề liên quan khác theo quy định).

9.8. Năng lực, kinh nghiệm đầu tư:

- Nhà đầu tư đã và đang thực hiện thành công tối thiểu 01 dự án trong lĩnh vực chế biến thủy, hải sản có tổng mức đầu tư tối thiểu 02 tỷ đồng trở lên.

- Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới tại địa phương (dưới 01 năm) để thực hiện dự án, yêu cầu: Có cổ đông hoặc nhóm cổ đông đối với công ty cổ phần, thành viên góp vốn hoặc nhóm thành viên góp vốn đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc có chủ sở hữu đối với công ty TNHH một thành viên đáp ứng đồng thời yêu cầu:

+ Đã và đang thực hiện thành công tối thiểu 01 dự án trong lĩnh vực chế biến thủy, hải sản có tổng mức đầu tư tối thiểu 02 tỷ đồng trở lên.

+ Sở hữu phần vốn góp chiếm tối thiểu trên 50% vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án.

9.9. Điều kiện không vi phạm pháp luật đất đai: Nhà đầu tư thực hiện dự án không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp nhà đầu tư đang sử dụng đất do Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư khác theo quy định tại Khoản 3, Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

10. Quy hoạch:

Dự án thuộc khu quy hoạch sản xuất Tiểu thủ công nghiệp – Làng nghề Thái Dương Hạ, xã Hải Dương, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Mật độ xây dựng: $\leq 50\%$.

11. Thông tin liên hệ:

Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp

Sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên Huế

Địa chỉ: 07 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế

Số điện thoại: +84 234 3855501/3938824/3938825

Email: ipa.skhdt@thuathienhue.gov.vn